

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên K21 hệ đại học chính quy
Học kỳ I năm học 2024-2025**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Quyết định số 136/QĐ - TTg ngày 02/8/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-ĐHKT&QTKD-HĐT ngày 29/4/2021 của Hội đồng Trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Biên bản họp ngày 22/11/2024 của Hội đồng xét học bổng và chế độ chính sách cho HSSV hệ đại học chính quy Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác HSSV.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ chi phí học tập cho **58** sinh viên K21 hệ đại học chính quy là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Tổng số tiền hỗ trợ chi phí học tập: **407.160.000đ**

(Bằng chữ: Bốn trăm linh bảy triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn).

(Danh sách kèm theo)

Điều 2. Thời gian sinh viên được hỗ trợ chi phí học tập trong học kỳ I năm học 2024-2025 (Từ tháng 8/2024 đến tháng 12/2024).

Điều 3. Trưởng phòng Công tác HSSV, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng các Khoa/Viện, Trưởng các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Như điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT, CTHSSV.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Đinh Hồng Linh

**DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ K21 ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2024-2025**

(Kèm theo Quyết định số 1486/ĐHKT&QTKD-CTSV ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh)

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Đối tượng	Số tiền được hưởng/tháng (đ)	Số tháng được hưởng	Thành tiền (đ)
1	DTE2453403010297	Bế Hoàng Huyền Dịu	06/08/2006	K21 - Kế toán 1	DTTS-HN	1.404.000	5	7.020.000
2	DTE2453403010295	Đinh Thị Phượng	27/06/2006	K21 - Kế toán 1	DTTS-HCN	1.404.000	5	7.020.000
3	DTE2453403010236	Hứa Thu Thủy	27/04/2006	K21 - Kế toán 1	DTTS-HN	1.404.000	5	7.020.000
4	DTE2453403010040	Ma Thị Mỹ Duyên	04/04/2006	K21 - Kế toán 2	DTTS-HCN	1.404.000	5	7.020.000
5	DTE2453403010278	Tần Pao Mây	18/05/2005	K21 - Kế toán 2	DTTS-HCN	1.404.000	5	7.020.000
6	DTE2453403010344	Hoàng Thị Quỳnh	27/01/2006	K21 - Kế toán 2	DTTS-HCN	1.404.000	5	7.020.000
7	DTE2453403010034	Hoàng Thị Thanh Diệp	20/03/2006	K21 - Kế toán 3	DTTS-HCN	1.404.000	5	7.020.000
8	DTE2453403010341	Nông Thị Hoài	20/02/2006	K21 - Kế toán 3	DTTS-HN	1.404.000	5	7.020.000
9	DTE2453403010095	Triệu Thị Thu Huyền	28/09/2006	K21 - Kế toán 3	DTTS-HCN	1.404.000	5	7.020.000
10	DTE2453403010308	Lý Thị Quỳnh Như	14/03/2006	K21 - Kế toán 3	DTTS-HCN	1.404.000	5	7.020.000
11	DTE2453403010315	Linh Thị Vượng	19/07/2005	K21 - Kế toán 3	DTTS-HCN	1.404.000	5	7.020.000
12	DTE2453403010253	Lê Thị Yến	15/02/2006	K21 - Kế toán 3	DTTS-HCN	1.404.000	5	7.020.000
13	DTE2453403010061	Long Thị Hạnh	24/06/2006	K21 - Kế toán 4	DTTS-HN	1.404.000	5	7.020.000
14	DTE2453403010151	Phạm Thị Mai	27/05/2006	K21 - Kế toán 4	DTTS-HCN	1.404.000	5	7.020.000
15	DTE2453403010075	Hoàng Thị Thu Hoài	10/05/2006	K21 - Kế toán 5	DTTS-HN	1.404.000	5	7.020.000
16	DTE2453403010141	Nguyễn Thanh Loan	01/02/2006	K21 - Kế toán 5	DTTS-HCN	1.404.000	5	7.020.000
17	DTE2453101010029	Hoàng Thị Ngân	21/10/2006	K21 - Kinh tế	DTTS-HCN	1.404.000	5	7.020.000
18	DTE2453101010070	Sầm Quang Tú	29/09/2006	K21 - Kinh tế	DTTS-HN	1.404.000	5	7.020.000



STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Số tiền được hưởng/tháng (đ)	Số tháng được hưởng	Thành tiền (đ)
19	DTE2453101040024	Nông Phương Thảo	03/02/2006	K21 - Kinh tế đầu tư	1.404.000	5	7.020.000
20	DTE2453801070155	Bồn Văn Dấu	08/09/1997	K21 - Luật kinh tế 05	1.404.000	5	7.020.000
21	DTE2453801070160	Lò Văn Liễu	12/09/2006	K21 - Luật kinh tế 05	1.404.000	5	7.020.000
22	DTE2453801070164	Chu Thị Nguyên	10/02/2005	K21 - Luật kinh tế 05	1.404.000	5	7.020.000
23	DTE2453801070078	Lục Như Quỳnh	11/02/2006	K21 - Luật kinh tế 1	1.404.000	5	7.020.000
24	DTE2453801070004	Nguyễn Ngọc Ánh	25/08/2006	K21 - Luật kinh tế 2	1.404.000	5	7.020.000
25	DTE2453801070149	Nông Thị Ngọc Duyên	19/10/2006	K21 - Luật kinh tế 2	1.404.000	5	7.020.000
26	DTE2453801070111	Lương Xuân Hoàng	22/02/2006	K21 - Luật kinh tế 2	1.404.000	5	7.020.000
27	DTE2453404040036	Nông Lan Hương	02/11/2004	K21 - Quản trị nhân lực 1	1.404.000	5	7.020.000
28	DTE2453404040065	Diệp Thị Mai	11/12/2006	K21 - Quản trị nhân lực 1	1.404.000	5	7.020.000
29	DTE2453404040069	Nguyễn Hoài Nam	31/07/2006	K21 - Quản trị nhân lực 1	1.404.000	5	7.020.000
30	DTE2453404040150	Lý Thị Thu Oanh	28/09/2005	K21 - Quản trị nhân lực 1	1.404.000	5	7.020.000
31	DTE2453404040111	Nguyễn Hoàng Vân	28/09/2006	K21 - Quản trị nhân lực 1	1.404.000	5	7.020.000
32	DTE2453404040118	Tô Tuấn Anh	06/08/2006	K21 - Quản trị nhân lực 2	1.404.000	5	7.020.000
33	DTE2453404030005	Đặng Thị Việt	24/10/2004	K21 - Quản lý công	1.404.000	5	7.020.000
34	DTE2453401200005	Triệu Ngọc Luyến	04/04/2006	K21 - Kinh doanh quốc tế	1.404.000	5	7.020.000
35	DTE2453401150269	Lôi Tuấn Anh	23/04/2006	K21 - Marketing 4	1.404.000	5	7.020.000
36	DTE2453401150031	Nông Thị Yến Chi	26/03/2006	K21 - Marketing 4	1.404.000	5	7.020.000
37	DTE2453401150252	Lý Minh Phương	24/12/2006	K21 - Marketing 4	1.404.000	5	7.020.000
38	DTE2458101030012	Triệu Thị Trang Hà	02/04/2006	K21 - Quản trị Dịch vụ DL&LH	1.404.000	5	7.020.000
39	DTE2458101030023	Lộc Văn Hùng	30/09/2003	K21 - Quản trị Dịch vụ DL&LH	1.404.000	5	7.020.000
40	DTE2458101030030	Hoàng Thị Nhật Lệ	01/01/2006	K21 - Quản trị Dịch vụ DL&LH	1.404.000	5	7.020.000
41	DTE2458101030031	Triệu Thị Liên	30/10/2006	K21 - Quản trị Dịch vụ DL&LH	1.404.000	5	7.020.000
42	DTE2458101030071	Lý Hải Yến	17/02/2006	K21 - Quản trị Dịch vụ DL&LH	1.404.000	5	7.020.000

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Số tiền được hưởng/tháng (đ)	Số tháng được hưởng	Thành tiền (đ)
43	DTE2453401010237	Lò Hoài Anh	06/05/2006	K21 - Quản trị kinh doanh (Tiếng Anh)	1.404.000	5	7.020.000
44	DTE2453401010042	Lưu Thị Thu Hà	12/06/2006	K21 - Quản trị Kinh doanh 1	1.404.000	5	7.020.000
45	DTE2453401010044	Hoàng Đức Hải	06/05/2006	K21 - Quản trị Kinh doanh 1	1.404.000	5	7.020.000
46	DTE2453401010230	Triệu Ngọc Hiền	30/12/2004	K21 - Quản trị Kinh doanh 1	1.404.000	5	7.020.000
47	DTE2453401010250	Nguyễn Việt Anh	23/07/2006	K21 - Quản trị Kinh doanh 2	1.404.000	5	7.020.000
48	DTE2453401010054	Bàn Thị Hiền	27/02/2006	K21 - Quản trị Kinh doanh 2	1.404.000	5	7.020.000
49	DTE2453401010231	Hoàng Hà Anh Thư	14/08/2006	K21 - Quản trị Kinh doanh 2	1.404.000	5	7.020.000
50	DTE2453401010161	Tần Chấn Ton	11/09/2006	K21 - Quản trị Kinh doanh 2	1.404.000	5	7.020.000
51	DTE2455106050102	Ma Thị Thoa	10/01/2006	K21 - Logistics & QLCCU 2	1.404.000	5	7.020.000
52	DTE2453402010162	Bàn Mùi Chuồng	25/04/2006	K21 - Tài chính - Ngân hàng 1	1.404.000	5	7.020.000
53	DTE2453402010048	Ngạc Thị Huế	13/05/2006	K21 - Tài chính - Ngân hàng 1	1.404.000	5	7.020.000
54	DTE2453402010051	Vũ Thu Hường	26/12/2006	K21 - Tài chính - Ngân hàng 2	1.404.000	5	7.020.000
55	DTE2453402010197	Hà Thị Phương Liên	27/08/2006	K21 - Tài chính - Ngân hàng 2	1.404.000	5	7.020.000
56	DTE2453402010183	Giảng A Cử	12/01/2005	K21 - Tài chính - Ngân hàng 3	1.404.000	5	7.020.000
57	DTE2453402010181	Nông Ngọc Hải	13/02/2003	K21 - Tài chính - Ngân hàng 3	1.404.000	5	7.020.000
58	DTE2453402010095	Chu Thị Niên	01/01/2005	K21 - Tài chính - Ngân hàng 3	1.404.000	5	7.020.000
		Tổng cộng					407.160.000

(Số tiền bằng chữ: Bốn trăm linh bảy triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn)

Ấn định danh sách: 58 sinh viên

NGƯỜI LẬP DANH SÁCH


Phạm Thị Nga